

Số: **213/2023/QĐST-HNGĐ**

*Nam Từ Liêm, ngày 26 tháng 3 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 204/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

- **Anh Phạm Hồng T, sinh năm 1994;** Nơi ĐKNKTT: S, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;

- **Chị Nguyễn Thị Lan P, sinh năm 1999;** Nơi ĐKNKTT: T, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Hồng T và chị Nguyễn Thị Lan P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 10/9/2019 tại UBND phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nay anh Phạm Hồng T và chị Nguyễn Thị Lan P xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã T hành

hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng cả anh T và chị P vẫn giữ quan điểm xin ly hôn và cùng nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung: Anh Phạm Hồng T và chị Nguyễn Thị Lan P có 01 con chung là Phạm Minh Q, sinh ngày 25/01/2020. Anh Phạm Hồng T và chị Nguyễn Thị Lan P thống nhất thỏa thuận giao cháu Q cho chị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi, hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

- Về cấp dưỡng: Anh T cấp dưỡng nuôi cháu Q 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 6/2023 cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi, hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

- Về tài sản chung và nợ: Anh Phạm Hồng T và chị Nguyễn Thị Lan P không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Lan P tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

[3] Xét thấy anh Phạm Hồng T và chị Nguyễn Thị Lan P thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được giải quyết việc ly hôn.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận của các đương sự và hoà giải đoàn tụ không thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận của các đương sự và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Hồng T và chị Nguyễn Thị Lan P;

- Về con chung: Anh Phạm Hồng T và chị Nguyễn Thị Lan P có 01 con chung là Phạm Minh Q, sinh ngày 25/01/2020. Giao cháu Q cho chị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi, hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Phạm Hồng T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng: Anh T cấp dưỡng nuôi cháu Q 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 6/2023 cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi, hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

- Về tài sản chung và nợ: Anh Phạm Hồng T và chị Nguyễn Thị Lan P không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Hồng T và chị Nguyễn Thị Lan P mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm; ghi nhận sự tự nguyện của chị P tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0035277 ngày 11/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- *Đương sự;*
- *VKSND Q.Nam Từ Liêm;*
- *Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;*
- *UBND phường Tây Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội*  
*(GCNKH số 69/2019 ngày 10/9/2019);*
- *Lưu HS, VP.*

**THẨM PHÁN**

**Lý Kế Hiền**